TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2025/HNGĐ-ST
Ngày 10-12-2025
"Về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13-VĨNH LONG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Sơn Thị Sô Tha.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Võ Văn Đầy

2. Bà Trần Thị Tím

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Bích Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13- Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13- Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không có.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13-Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 175/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025 về việc "*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 430/10B, tỉnh Lộ 15, Tổ 100, Bến C, Phú Hòa Đ, huyện C, TP H (nay là số 430/10B, tỉnh Lộ 15, Tổ 100, Bến C, xã Phú H, TP H, có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Thạch Ngọc K, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp G, xã V, tỉnh V, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Th trình bày: Bà và ông Thạch Ngọc K quen biết nhau và qua thời gian tìm hiểu nên được cha mẹ hai bên cho phép tổ chức lễ cưới nhưng đến ngày 09/5/2012 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, Thành phố H. Sau ngày cưới vợ chồng về chung sống với cha mẹ ruột tại Thành phố H, thời gian này vợ chồng sống với nhau rất hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông K đã thay đổi tính tình không tôn trọng bà, không lo làm ăn, không quan tâm chăm sóc vợ con. Từ đó, cuộc sống vợ chồng trong gia đình trở nên thiếu trước hụt sau, tâm trí bà lúc nào cũng lo âu, buồn chán nhưng bà vẫn cố

gắng chịu đựng để gìn giữ hạnh phúc gia đình. Mặc dù, bà và ông K đã nhiều lần nói chuyện để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả nên ông Keo đã bỏ mẹ con bà về quê nhà cha, mẹ ruột ở và vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 đến nay, từ lúc ly thân hai bên không bân nào tạo điều kiện hàn gắn.

Đến nay nhận thấy vợ chồng ly thân cũng đã lâu, không còn yêu thương, không quan tâm chăm sóc cho nhau nữa, cuộc sống không hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông K.

Về con chung: Tên Thạch Nguyễn Ngọc Kh, sinh ngày 09/9/2006, hiện nay đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn Thạch Nguyễn Anh Th, sinh ngày 21/5/2010 bà Th yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Tại đơn xin xét xử vắng mặt ông Thạch Ngọc K trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của bà Th về thời gian kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung là đúng. Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau rất hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong quá trình sinh hoạt hàng ngày thường xuyên tranh cải, nặng nhẹ với nhau do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và công việc làm ăn nên vợ chồng ông đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay không ai tạo điều kiện để hàn gắn nên ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Thoa.

Về con chung: Tên Thạch Nguyễn Ngọc Kh, sinh ngày 09/9/2006, hiện nay đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn Thạch Nguyễn Anh Th, sinh ngày 21/5/2010 tùy theo nguyện vọng của con muốn sống chung với ai người đó nuôi và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến Thạch Nguyễn Anh Th, sinh ngày 21/5/2010 trình bày nếu cha mẹ ly hôn nguyện vọng muốn sống với mẹ Nguyễn Thị Kim Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Do nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Th và bị đơn ông Thạch Ngọc K đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Th và ông K theo quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim Th và ông Thạch Ngọc K xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, không bị ai lừa dối hay ép buộc và có đăng ký kết hôn ngày 09/5/2012 tại Ủy ban nhân dân xã P, Thành phố H nên theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn xong vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường hay cự cải, không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung. Từ năm 2018 đến nay, vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến ai, nay bà Thoa xác định tình cảm vợ chồng không còn và có đơn xin ly hôn và

ông Keo cũng đồng ý ly hôn bà Th. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa bà Th và ông K đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được do vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thoa và bà Th được ly hôn với ông K.

[3] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim Th và ông Thạch Ngọc K xác định vợ chồng có hai con chung là Thạch Nguyễn Ngọc Kh, sinh ngày 09/9/2006 và Thạch Nguyễn Anh Th, sinh ngày 21/5/2010. Đối với cháu Kh đã trưởng thành nên không xem xét, giải quyết. Bà Thoa có nguyện vọng nuôi cháu Thạch Nguyễn Anh Th, sinh ngày 21/5/2010 (phù hợp với nguyện vọng của cháu Th muốn sống cùng với mẹ). Bà Th tự nguyện không yêu cầu ông K cấp dưỡng tiền nuôi con, ông K nhất trí. Xét thấy sự thỏa thuận của bà Th và ông K là tự nguyện, phù hợp với các quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim Th và ông Thạch Ngọc K xác định không có, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim Th là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí dân hôn nhân sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 51, 53, 56, 57 và Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim Th được ly hôn với ông Thạch Ngọc K.

2. Về con chung: Giao con chung tên Thạch Nguyễn Anh Th, sinh ngày 21/5/2010 cho bà Nguyễn Thị Kim Th được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng (phù hợp với ý kiến của con muốn sống cùng với mẹ). Bà Nguyễn Thị Kim Th không yêu cầu ông Thạch Ngọc K cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Thạch Nguyễn Ngọc Kh, sinh ngày 09/9/2006 đã trưởng thành nên không xem xét, giải quyết.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không tranh chấp nên không xem xét, giải quyết

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim Th phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) và được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị Kim Th đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0006279 ngày 17/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

5. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự,
- VKSND khu vực 13- Vĩnh Long,
- TAND tỉnh Vĩnh Long,
- THADS tỉnh Vĩnh Long,
- UBND xã P,
-Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Sơn Thị Sô Tha